

BAN TỔ CHỨC

PGS.TS. Nguyễn Quang Huy
Chủ nhiệm Khoa Sinh học, Trưởng ban
PGS.TS. Lê Thu Hà
Phó Chủ nhiệm Khoa Sinh học, Phó Trưởng ban
PGS.TS. Nguyễn Xuân Huân
Bộ môn Động vật có xương sống, Ủy viên
PGS.TS. Võ Thị Thương Lan
PTN Sinh Y, Ủy viên
PGS.TS. Nguyễn Văn Vịnh
Bộ môn Động vật không xương sống, Ủy viên
PGS.TS. Nguyễn Trung Thành
Bộ môn Thực vật học, Ủy viên
PGS.TS. Bùi Thị Việt Hà
Bộ môn Vi sinh vật học, Ủy viên
PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Vân
Bộ môn Di truyền học, Ủy viên
PGS.TS. Đoàn Hương Mai
PTN Sinh thái học và Sinh học Môi trường, Ủy viên
PGS.TS. Nguyễn Lai Thành
Bộ môn Sinh học Tế bào, Ủy viên
TS. Tô Thanh Thủy
Bộ môn Sinh lý học và Sinh học người, Ủy viên
TS. Lê Hồng Diệp
Bộ môn Sinh lý Thực vật và Hệ sinh, Ủy viên

BAN THƯ KÝ

TS. Phạm Thế Hải, Trưởng ban
TS. Nguyễn Thành Nam, Phó Trưởng ban thường trực
TS. Trần Đức Long, Ủy viên
ThS. Nguyễn Huy Hoàng, Ủy viên
ThS. Trần Mỹ Hạnh, Ủy viên

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQGHN

KHOA SINH HỌC

ĐO * 08



THÔNG BÁO

**HỘI NGHỊ KHOA HỌC SAU ĐẠI HỌC
NGÀNH SINH HỌC
LẦN THỨ NHẤT, 2015**

HÀ NỘI - 2015

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQGHN
KHOA SINH HỌC

Kính gửi: *Trường Đại học Tân Triều*

Để tăng cường sự trao đổi cũng như công bố kết quả nghiên cứu trong quá trình thực hiện luận văn, luận án thuộc ngành Sinh học, Ban tổ chức trân trọng kính mời các anh, chị là nghiên cứu sinh và học viên cao học tham dự.

**HỘI NGHỊ KHOA HỌC SAU ĐẠI HỌC
NGÀNH SINH HỌC
LẦN THỨ NHẤT, 2015**

Thời gian: 8.00, ngày 24 tháng 10 năm 2015 (chứ Bảy)

Địa điểm: Giảng đường tầng 7, nhà T5, Trường ĐHKHTN
334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Rất hân hạnh đón tiếp

CHỦ NHIỆM KHOA

PGS.TS. Nguyễn Quang Huy
PGS.TS. Nguyễn Quang Huy

THƯ CỦA BAN TỔ CHỨC HỘI NGHỊ

Để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Hà Nội sẽ tổ chức:

HỘI NGHỊ KHOA HỌC SAU ĐẠI HỌC NGÀNH SINH HỌC, 2015

Đây là dịp để các nghiên cứu sinh (NCS), học viên cao học (HVCH) thuộc ngành Sinh học trong cả nước có điều kiện công bố, trình bày các kết quả nghiên cứu của mình trước các đồng nghiệp, trao đổi kinh nghiệm và tìm kiếm sự hợp tác mới về những vấn đề liên quan. Vì vậy, Ban tổ chức kính mời các anh, chị là NCS và HVCH trong lĩnh vực Sinh học tham gia.

MỘT SỐ THÔNG TIN

Thời gian: Ngày 24 tháng 10 năm 2015
Địa điểm: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội
334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Thời hạn nhận đăng ký: Trước 07/10/2015
Thời hạn nộp toàn văn bài báo khoa học tham dự Hội nghị: 30/7/2015

Địa chỉ nhận đăng ký dự Hội nghị và gửi toàn văn bài báo: E-mail: khoasinh@hust.edu.vn

Địa chỉ liên hệ: TS. Nguyễn Thành Nam
Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG Hà Nội
334 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại: 04 3858 734; 0980 171 007, Fax: 04 3858 2059
E-mail: nguyenthanhnam@hust.edu.vn

Phí Hội nghị:

- ✦ Phí tham dự hội nghị: 300.000 đ/người
- ✦ Phí đăng bài: 1.000.000 đ/bài không quá 6 trang A4 (trừ trong đó 7 số tính thành 200.000 đồng)

Tài khoản nhận kinh phí:

Số tài khoản: 0021001335049 - Ngân hàng Vietcombank (VCB), chi nhánh Cát Giấy, Hà Nội
Chủ tài khoản: NGUYỄN TUẤN NAM

Mục đích gửi kinh phí: Cho và rút, cơ quan và ghi rõ "KINH PHÍ HỘI NGHỊ KH SINH 2015"

Quyền lợi của đại biểu:

- ✦ Đại biểu được nhận tại Hội Nghị, ăn trưa, cafe giờ lao giữa giờ
- ✦ Mỗi tác giả đăng trên đầu bài báo sẽ được nhận một quyển: Tập tài liệu báo cáo (tài Hội nghị) và một quyển Các công trình nghiên cứu (đăng toàn văn báo cáo) trên Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội
- ✦ Bài không nhận đăng sẽ được hoàn trả lại kinh phí.

Quy định cho tác giả gửi bài:

- ✦ Bài viết bằng tiếng Việt. Thể lệ viết bài theo quy định của Tạp chí Khoa học, Đại học Quốc gia Hà Nội (được gửi kèm theo thông báo này).

Tác giả đăng ký tham dự Hội nghị:

- ✦ Họ và tên/ Địa chỉ/ liên hệ/ Điện thoại/ E-mail/ Đăng ký:
 - (1) Chỉ đăng ký in báo cáo trong Tạp chí;
 - (2) Có báo cáo in trong Tạp chí và đăng ký làm báo cáo trên tại Hội nghị;
 - (3) Có báo cáo in trong Tạp chí và đăng ký làm báo cáo treo tại Hội nghị (Poster)

HƯỚNG DẪN VIẾT BÀI
ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ KHOA HỌC, ĐHQG HÀ NỘI
Quy định về cách trình bày bài viết

Nội dung bài viết được thực hiện bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh (*Đối với HN này chỉ viết bằng tiếng Việt*) - Hướng dẫn theo thứ tự xuất hiện trong bài báo.

Định dạng trang (page setup)

Căn lề: Top: 3.6 cm Left: 2.5 cm
Bottom: 4.3 cm Right: 2.5 cm
First line: 0.6 cm; Header: 2.7 cm; Footer: 3.7 cm.

Trình bày nội dung chính trong bài: Cỡ chữ: 11; Font: Time new Roman

Paragraph: Before: 3 pt; After: 3 pt;

Line spacing: At least: 14.5 pt;

- Tên bài báo:** font: Times New Roman, cỡ chữ 18, viết thường, in đậm, căn giữa, cách trên 0 pt, cách dưới 0 pt; Line spacing: Single.
- Tên tác giả:** Font: Times New Roman, căn giữa, font chữ 13.5, viết theo tên tác giả thông thường (Title Case), đậm, cách trên 28.5 pt, cách dưới 8.5 pt, Line spacing: Single.
- Địa chỉ:** font: Time new Roman, cỡ chữ 10.5, in nghiêng căn giữa, đánh số thứ tự (1, 2, 3, 4...) theo số mũ ở trên, cách trên 0 pt, cách dưới 3 pt, Line spacing: Single. Ví dụ:

Ví dụ:

Nghiên cứu cấu trúc quần xã cá và sử dụng chỉ số tổ hợp
đa dạng sinh học cá để đánh giá chất lượng nước vùng ven biển
cửa Hới, tỉnh Thanh Hóa

Nguyễn Thành Nam¹, Vũ Thị Thanh², Nguyễn Xuân Huân¹

¹*Khoa Sinh học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN, 334 Nguyễn Trãi, Hà Nội*

²*Khoa Sinh học, Trường Đại học Giáo dục, ĐHQGHN, 144 Xuân Thủy, Hà Nội*

Các thông tin: Liên hệ với tác giả: Số điện thoại, địa chỉ email để dưới dạng footnote.

Time new Roman, cỡ chữ 9, cách trên 0 pt, cách dưới 0 pt, Line spacing: Single, chữ đứng, căn trái.

- Tóm tắt:** Font: Time new Roman, cỡ chữ 10.5, viết thường, cách trên 3 pt, cách dưới 3 pt. Line spacing: at least 14.5.

Từ khoá: không quá 5 từ

Ví dụ:

Tóm tắt: Dựa vào kết quả khảo sát và phân tích mẫu cá thu thập trong 2 đợt thực địa từ 19/08 - 20/08/2013 và từ 14/10 - 17/10/2013 tại vùng ven biển cửa Hới, bước đầu đã xác định được 82 loài cá thuộc 32 họ, 13 bộ. Kết hợp với kết quả nghiên cứu của Dương Quang Ngọc (2007) đã nâng tổng số loài cá tại đây lên 115 loài thuộc 82 giống, 38 họ và 13 bộ. Tại khu vực nghiên cứu đã xác định được 4 loài cá có trong Sách Đỏ Việt Nam 2007 (Cá Bống bớp *Bostriichthys sinensis* - CR; cá Mòi cờ hoa *Clupanodon thrissa* - EN; cá Cháo lớn *Megalops cyprinoides* - VU và cá Mòi cờ chằm *Konosirus punctatus* - VU) cùng 30 loài thuộc Danh lục Đỏ của IUCN; trong đó loài cá Bống bớp dù được xếp vào bậc Rất nguy cấp CR nhưng vẫn được bắt gặp thường xuyên và hiện nay đã có mô hình sản xuất giống; cá Đù mòi vàng *Bahaba taipingensis* chưa có tên trong Sách Đỏ Việt Nam 2007 nhưng được xếp vào bậc rất nguy cấp CR theo Danh lục Đỏ của IUCN. Bên cạnh đó, kết quả đánh giá chất lượng môi trường nước bằng chỉ số tổ hợp sinh học cá (IBI) với tổng số điểm 46 đã chỉ ra rằng chất lượng môi trường nước tại vùng ven biển cửa Hới, tỉnh Thanh Hóa vẫn có thể xếp ở mức tốt nhưng đã ở ngưỡng thấp của mức này.

Từ khóa: cửa Hới, chỉ số tổ hợp sinh học, IBI, chất lượng môi trường nước.

5. **Các mục tiêu đề như:** Mở đầu, vật liệu và phương pháp nghiên cứu, kết quả thảo luận, kết luận, tài liệu tham khảo: Font: Times New Roman, viết thường, font chữ 11, in đậm, cách trên 0 pt, cách dưới 14.2 pt, Line spacing: 1.5 lines, căn sát lề trái.

Ví dụ: 1. Mở đầu

2. Phương pháp nghiên cứu

6. **Các mục nhỏ ví dụ:** 2.1, 2.2, ..., chữ thường đậm, in nghiêng, cỡ chữ 10.5, cách trên 6 pt, cách dưới 6 pt, Line spacing: 1.5 lines, căn sát lề trái.

Ví dụ: 2.1. Vật liệu

2.2. Phương pháp

7. **Các mục nhỏ ví dụ:** 2.1.1, 2.1.2, chữ nghiêng - thường, cỡ chữ 10.5, cách trên 6 pt, cách dưới 6 pt, Line spacing: 1.5 lines, căn sát lề trái.

Ví dụ: 2.2.1. Phương pháp khảo sát thực địa

2.2.2. Phương pháp phân tích mẫu

8. **Các đoạn lùi đầu dòng** 1 Tab = 0,6 cm, cách trên 6 pt, cách dưới 3 pt, Line spacing: At least: 14.5 pt.

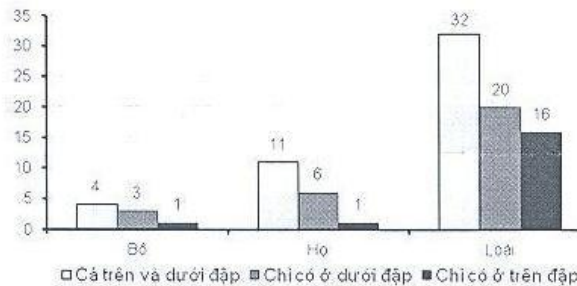
9. **Bảng:** Tên bảng viết ở trên bảng, cỡ chữ 10, căn giữa, Font: Times New Roman, cách trên 12 pt, cách dưới 12 pt, Line spacing: Single
Tiêu đề: Bảng 1, Bảng 2... Nội dung bảng in thường.
Chữ và số dùng trong bảng dùng font Times New Roman, cỡ chữ 10, cách trên 0 pt, cách dưới 0 pt, Line spacing: Single.

Ví dụ:

Bảng 3. Ma trận chỉ số tổ hợp sinh học cá để đánh giá chất lượng nước vùng ven biển cửa Hời, tỉnh Thanh Hóa

Thành phần cấu trúc	Các chỉ tiêu	Giá trị	Điểm
Thành phần cấu trúc quần xã cá	Tổng số loài cá	82	5
	Tổng số loài cá đáy, gần đáy	62	5
	Số loài cá nổi - sống ở tầng mặt	20	3
	Số loài cá Bống	14	5
	Số loài cá trơn không vây	7	1
	Số loài cá nhạy cảm	6	3
Cấu trúc dinh dưỡng	% Số loài cá ăn tạp	29,3%	5
	% Số loài ăn động vật không xương sống, côn trùng	41,4%	3
	% Số loài ăn động vật có xương sống, tôm	29,3%	3
Cấu trúc chức năng, độ phong phú và điều kiện môi trường	Độ phong phú	Nhiều	5
	% số cá thể lai tạo ngoại nhập	0 %	5
	% số cá thể bị bệnh, dị tật, u, hồng vân và khuyết tật khác	4,04%	3
	Tổng		46

10. **Hình:** Chú thích dưới hình, Font: Times New Roman, cỡ chữ 10, căn giữa, cách trên 12 pt, cách dưới 12 pt, Line spacing: Single. Các chữ trong hình cỡ 9,.



Hình 1. Biểu đồ so sánh số bộ, họ, loài cá phân bố ở hai dòng sinh cảnh trên đập và dưới đập thủy điện

11. **Lời cảm ơn:** Tiêu đề: viết thường in đậm - Nội dung: viết thường, Font: Times New Roman 10, cách trên 28.35 pt, cách dưới 14.2 pt, Căn sát lề trái, Line spacing: Single.

Ví dụ:

Lời cảm ơn

Tác giả bài báo xin chân thành cảm ơn các ngư dân ở tỉnh Bình Thuận đã giúp đỡ trong công tác thu mẫu. Nghiên cứu này được hỗ trợ kinh phí từ đề tài QG.13.10 của Đại học Quốc gia Hà Nội.

12. **Trích dẫn tài liệu tham khảo:** Số tài liệu tham khảo được đánh số đặt trong ngoặc vuông theo thứ tự xuất hiện trong bài báo và trong danh mục Tài liệu tham khảo:
 + Đối với các tài liệu là bài báo trong tạp chí: Tên tác giả, Tên bài, Tên tạp chí, Tập, Số (nếu có) (Năm xuất bản) Trang đầu của bài báo. Format TLTK: cỡ chữ 9.5, căn trái, Font: Times New Roman, cách trên 2 pt, cách dưới 0 pt, Line spacing: Single. Ví dụ:

[1] Trịnh Ngọc Hiền, Mai Hữu Thuận, Nghiên cứu ảnh hưởng của hiệu ứng phi nhiệt từ bức xạ điện thoại di động lên hệ thần kinh trung ương, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ 30 6S (2014) 1.

[2] Karlson B., Cusack C., and Bresnan E., Microscopic and Molecular methods for quantitative phytoplankton analysis, IOC Manual and Guides 55 (2010) 144.

+ Đối với các tài liệu là sách: Tên tác giả, Tên sách, Nhà xuất bản, Nơi xuất bản, Năm xuất bản. Ví dụ:

[3] Phạm Hoàng Hộ, Cây cỏ Việt Nam - Quyển 1, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 1999.

13. Abstract:

Tên tiếng anh bài báo: Font: Tim new Roman, cỡ chữ 18, viết thường, cách trên 0 pt, cách dưới 0 pt.

Tên tác giả: Font: Tim new Roman, cỡ chữ 13.5, viết thường bằng tiếng Việt có dấu, cách trên 25.5 pt, cách dưới 8.5 pt.

Tên cơ quan: Font: Tim new Roman, cỡ chữ 10.5, viết nghiêng, cách trên 0 pt, cách dưới 3 pt.

Phần Abstract: Font: Tim new Roman, cỡ chữ 10.5, viết thường, cách trên 3 pt, cách dưới 3 pt. Line spacing: at least 14.5.

Keywords: không quá 5 từ

Ví dụ:

Study fish biodiversity and apply Index of biotic integrity to assess water quality of the coastal zone in Hới estuary, Thanh Hóa province

Nguyễn Thành Nam¹, Vũ Thị Thanh², Nguyễn Xuân Huân¹

¹Faculty of Biology, VNU University of Science, 334 Nguyen Trait Str., Hanoi

²Faculty of Biology, VNU University of Education, 144 Xuan Thuy Str., Hanoi

Abstract: Based on results of analyzing samples collected in two field surveys from 19 to 20 August 2013 and from 14 to 17 October 2013, a total of 82 fish species belonging to 32 families, 13 orders were identified in the coastal zone area of Hới estuary. Combined with the study of Dương Quang Ngọc (2007), this area had 115 fish species of 82 genera, 38 families, 13 orders. There were 30 species in IUCN Red List version 2014.1 and 4 species in Vietnam Red Data Book (2007): *Bostrichthys sinensis* - CR; *Clupanodon thrissa* - EN; *Megalops cyprinoides* - VU and *Konosirus punctatus* - VU; in which, *Bostrichthys sinensis* was identified as CR level in Vietnam Red Data Book (2007) but still be caught regularly and have has a reproduction model; *Bahaba taipingensis* have not been in Vietnam Red Data Book (2007) but CR level in IUCN Red List. Besides, the result of IBI (Index of Biotic Integrity) with 46 scores indicated that water quality in the coastal area of Hới estuary was still in 2nd level (good) but in the lowest limit of this level.

Keywords: Hới estuary, index of biotic integrity, IBI, water quality.

Có thể tham khảo thông tin chi tiết về Hội nghị tại trang web của Khoa Sinh học, ĐHQGHN:

<http://bio.hus.vnu.edu.vn/>